

QUY ĐỊNH
về ứng xử văn hóa của Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang

-
- Căn cứ Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới
 - Căn cứ Quy định số 393-QĐ/TW, ngày 05/01/2026 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố;
 - Căn cứ Quy định số 396-QĐ/TW, ngày 06/01/2026 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn;
 - Căn cứ Quyết định số 5029/QĐ-HVCTQG, ngày 26/10/2017 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành Quy định về ứng xử văn hóa của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang quy định ban hành quy định về ứng xử văn hóa như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- Quy định về ứng xử văn hoá áp dụng với tất cả giảng viên, viên chức, người lao động và học viên đang công tác, học tập tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang (gọi tắt là Trường Đảng).
- Quy định này áp dụng thống nhất tại Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang. Giảng viên, viên chức, người lao động và học viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung của Quy định này.

Điều 2. Mục đích

- Giữ gìn, phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa Trường Đảng; xây dựng môi trường giáo dục chính trị mẫu mực, dân chủ, kỷ cương, văn minh, hiện đại, khoa học và nhân văn.
- Xây dựng đội ngũ giảng viên, viên chức, người lao động và học viên có bản lĩnh chính trị, đạo đức, trách nhiệm, tác phong chuẩn mực; đề cao tinh thần nêu gương, tận tụy, sáng tạo, hợp tác và phục vụ.

3. Góp phần duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí Trường Chính trị đạt chuẩn mức 1 và thực hiện mục tiêu xây dựng Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang đạt chuẩn mức 2.

4. Là một trong các căn cứ để tự rèn luyện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, văn hóa công sở; việc đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, đánh giá rèn luyện học viên thực hiện theo quy định riêng của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Văn hóa Trường Đảng được xây dựng trên các giá trị cốt lõi: Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc; cống hiến trong thực thi nhiệm vụ; cầu thị, sáng tạo, chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học; kỷ cương nơi công sở; văn minh trong ứng xử.

2. Giá trị văn hóa Trường Đảng được thể hiện ở các yêu cầu cốt lõi: Yêu nước, tôn trọng Nhân dân; bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm; gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng, rèn luyện, học tập suốt đời.

3. Giảng viên, viên chức, người lao động và học viên có trách nhiệm giữ gìn, thực hành và lan tỏa các giá trị văn hóa Trường Đảng trong thực hiện nhiệm vụ, giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, giao tiếp, ứng xử và sử dụng môi trường số.

4. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, của Tỉnh ủy Tuyên Quang và nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường.

5. Phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương, đất nước, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và đặc thù của Trường Đảng.

6. Phù hợp với phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, xây dựng phong cách ứng xử của cán bộ và học viên trong công tác, rèn luyện và học tập. Có ý thức trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo, liêm chính, trách nhiệm, tận tụy; xây dựng môi trường làm việc, giảng dạy, học tập chuyên nghiệp, dân chủ, văn minh, hiện đại, khoa học, nhân văn; phát huy vai trò của các tổ chức đảng, các đơn vị khoa, phòng chuyên môn trong nhà trường và trách nhiệm nêu gương của giảng viên, viên chức, người lao động và học viên trong thực hiện Quy định này.

Chương II

ỨNG XỬ CỦA LÃNH ĐẠO, GIẢNG VIÊN, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ HỌC VIÊN

Điều 4. Ứng xử của cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham mưu

1. Trong quan hệ công tác:

a) Ứng xử với đồng nghiệp: Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp; phối hợp, chia sẻ về chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý; thân thiện, nhân ái, đoàn kết, trung thực, vị tha, khoan dung, tăng cường phối hợp, phát huy tinh thần tương trợ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

b) Ứng xử với cấp trên: Khách quan, trung thực trong báo cáo, đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến cho công tác tham mưu, quản lý ở lĩnh vực được phân công; chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cấp trên.

c) Ứng xử với cấp dưới:

- Gương mẫu về đạo đức, lối sống; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đánh giá đúng năng lực của cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý để bố trí, sắp xếp, giao nhiệm vụ phù hợp; phát huy dân chủ, bình đẳng, không phân biệt đối xử; tạo môi trường và cơ hội để cấp dưới bày tỏ ý kiến, nguyện vọng, quan điểm.

- Bao dung, tôn trọng và tạo niềm tin đối với cấp dưới; kịp thời động viên, chia sẻ khó khăn, vướng mắc; đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá khách quan việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

d) Ứng xử với học viên: Là tấm gương về đạo đức cách mạng, tác phong, tư duy, bản lĩnh chính trị; tôn trọng, lắng nghe ý kiến của học viên để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình dạy và học; không gò ép, đòi hỏi, nhận tiền, tài sản, quà tặng hoặc lợi ích khác trái quy định; không lợi dụng quan hệ giảng dạy, quản lý học viên để vụ lợi hoặc tác động đến kết quả học tập, đánh giá.

2. Ứng xử đối với công việc:

a) Không ngừng tích lũy tri thức, nâng cao trình độ mọi mặt đáp ứng yêu cầu công tác; trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong quản lý, điều hành.

b) Giải quyết công việc đúng thẩm quyền, đúng quy định; không sách nhiễu, không ưu tiên người thân, không gò ép ý tặng quà; đặt lợi ích tập thể lên trên lợi ích cá nhân; không có biểu hiện lợi ích nhóm.

c) Kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, hối lộ, tham nhũng; quản lý và sử dụng tài sản công đúng quy định; chịu trách nhiệm về kết quả và hạn chế thuộc lĩnh vực phân công phụ trách.

d) Tận tâm, tận lực, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung; phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên, tiên phong, gương mẫu thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng tập thể Nhà trường đoàn kết, dân chủ, hợp tác và đồng thuận; xây dựng cơ quan đơn vị văn hoá, văn minh.

3. Ứng xử với chính mình: Thường xuyên rèn luyện đạo đức cách mạng, tư duy, phong cách của người lãnh đạo, quản lý. Tuân thủ nguyên tắc tự phê bình và phê bình.

4. Ứng xử với cộng đồng: Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, trách nhiệm đảng viên nơi cư trú. Sống có trách nhiệm với xã hội và cộng đồng.

5. Ứng xử với gia đình: Giàu lòng nhân ái, trách nhiệm, hiếu thảo, luôn gắn kết mọi người trong tình yêu thương. Giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam, xây dựng gia đình văn hoá, hạnh phúc.

Điều 5. Ứng xử của giảng viên, viên chức

1. Trong quan hệ công tác:

a) Ứng xử với cấp trên: Tôn trọng cán bộ lãnh đạo, quản lý; chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, nhiệm vụ được cấp trên phân công. Khách quan, trung thực trong báo cáo, đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến cho công tác ở lĩnh vực được phân công.

b) Ứng xử với đồng nghiệp: Hợp tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; chia sẻ thông tin, tri thức, kinh nghiệm; tôn trọng, góp ý thẳng thắn, đúng mực; không phát tán, tung tin, bịa đặt, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của đồng nghiệp dưới mọi hình thức hoặc sử dụng mạng xã hội để lan truyền thông tin sai lệch; đảm bảo sự đoàn kết trong cơ quan; thân thiện, nhân ái, đoàn kết, trung thực, vị tha, khoan dung, tăng cường phối hợp, phát huy tinh thần tương trợ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

c) Ứng xử với học viên: Có thái độ lịch sự, đúng mực khi giao tiếp; lắng nghe, tôn trọng ý kiến của học viên; thể hiện phong cách mẫu mực của người cán bộ, giảng viên Trường Đảng; không gây sách nhiễu, không gọi ý tặng quà.

2. Đối với công việc:

a) Đảm bảo thời gian làm việc đúng quy định; có ý thức giữ gìn uy tín của cơ quan và bản thân; thực hiện kỷ luật phát ngôn, không nói, viết và làm những việc trái với lợi ích của Đảng, Nhà nước và nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống lại những lời nói và việc làm sai trái, xuyên tạc, phản động.

b) Khi trả lời, phát biểu, bình luận với các cơ quan truyền thông mà không được sự ủy quyền của Hiệu trưởng thì phải nêu rõ việc trả lời đó trên danh nghĩa cá nhân, không đại diện, nhân danh Trường Đảng và phải chịu trách nhiệm cá nhân về thông tin mình cung cấp.

c) Không quảng cáo, vận động, mời gọi đồng nghiệp và công dân mua, bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ có tính chất kinh doanh trong giờ làm việc.

d) Gương mẫu thực hiện văn hoá ứng xử, giao tiếp. Tận tâm, tận lực, năng động, sáng tạo, “Nói đi đôi với làm”; phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên, tiên phong, gương mẫu thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tập trung đẩy mạnh thực hiện phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hoá công sở”; phong trào “Giảng dạy tốt, học tập tốt, quản lý tốt, phục vụ tốt”; phong trào thi đua “Xây dựng Trường Chính trị chuẩn”; tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Xây

dựng phong cách cán bộ trường Đảng trung thành, sáng tạo, cống hiến vì sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu lý luận chính trị”...; tuyên truyền, thực hiện tốt các chuẩn mực về đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ và nội quy, quy chế làm việc của nhà trường, gắn với việc ký cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

e) Tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định trong sử dụng tài sản công.

3. Ứng xử đối với chính mình:

a) Thể hiện trí tuệ, bản lĩnh, trách nhiệm và hiệu quả trong công việc.

b) Chủ động cập nhật kiến thức; không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức, tích cực rèn luyện sức khỏe đáp ứng yêu cầu công tác; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Xây dựng phong cách làm việc dân chủ, khoa học, hiệu quả; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

4. Ứng xử với cộng đồng: Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, trách nhiệm đảng viên nơi cư trú, sống có trách nhiệm với xã hội, cộng đồng.

5. Ứng xử với gia đình: Giàu lòng nhân ái, trách nhiệm, hiếu thảo, luôn gắn kết mọi người trong tình yêu thương, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam, xây dựng gia đình văn hoá, hạnh phúc.

Điều 6. Ứng xử của nhân viên phục vụ và người lao động

1. Ứng xử trong quan hệ công tác:

a) Ứng xử với cấp trên: Tôn trọng cán bộ lãnh đạo, quản lý; chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, nhiệm vụ được cấp trên, tổ chức phân công.

b) Ứng xử với đồng nghiệp: Có thái độ hòa nhã, hợp tác trong công việc; chia sẻ, giúp đỡ, hỗ trợ đồng nghiệp khi cần thiết; đoàn kết, tôn trọng, không xúc phạm đồng nghiệp dưới mọi hình thức; thân thiện, nhân ái, trung thực, vị tha, khoan dung, tăng cường phối hợp, phát huy tinh thần tương trợ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

c) Ứng xử với học viên: Lắng nghe, tôn trọng ý kiến của học viên; kịp thời giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của học viên trong phạm vi thuộc thẩm quyền; tiếp thu nghiêm túc, tôn trọng các góp ý, phản ánh của học viên.

2. Ứng xử đối với công việc:

a) Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật lao động; thân thiện với người đến liên hệ công tác; trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; tránh tư tưởng chọn việc; tận tâm, tận lực, năng động, sáng tạo; phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên, gương mẫu thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng phong cách làm việc dân chủ, khoa học, hiệu quả; nêu cao tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể Nhà trường đoàn kết, dân chủ, hợp tác và đồng thuận; xây dựng cơ quan đơn vị văn hoá, hạnh phúc.

b) Có ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ tài sản công; sử dụng tiết kiệm các nguồn lực của cơ quan.

3. Ứng xử đối với chính mình: Nghiêm túc trong công việc; không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; rèn luyện tác phong làm việc chuyên nghiệp.

4. Ứng xử với cộng đồng: Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, trách nhiệm đảng viên nơi cư trú. Sống có trách nhiệm với xã hội, cộng đồng.

5. Ứng xử với gia đình: Giàu lòng nhân ái, trách nhiệm, hiếu thảo, luôn gắn kết mọi người trong tình yêu thương. Giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam, xây dựng gia đình văn hoá, hạnh phúc.

Điều 7. Ứng xử của học viên

1. Trong quan hệ công tác:

a) Ứng xử với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Tôn trọng ý kiến và chấp hành nghiêm quyết định của các cấp lãnh đạo, quản lý; giữ thái độ khiêm tốn khi trao đổi với cán bộ lãnh đạo, quản lý.

b) Ứng xử với giảng viên: Thực hiện chuẩn mực trong văn hoá ứng xử; thể hiện thái độ tôn trọng, lịch sự, đúng mực trong giao tiếp; cầu thị khi trao đổi ý kiến, thảo luận trên lớp; không dùng quà tặng để mưu lợi cho cá nhân, tập thể.

c) Ứng xử với viên chức, người lao động: Giữ thái độ lịch sự, tôn trọng; có thái độ hợp tác trong giải quyết công việc.

2. Đối với nhiệm vụ học tập, rèn luyện: Tuân thủ nội quy, quy chế, quy định của Trường Đảng, của tập thể lớp học; có tinh thần, thái độ học tập nghiêm túc; tích cực trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm trên lớp.

3. Đối với chính mình: Thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng, rèn luyện lối sống, tác phong chuẩn mực; tích cực đấu tranh với các tiêu cực trong học tập, rèn luyện và công tác.

Điều 8. Ứng xử trong hội họp và giao tiếp qua điện thoại

1. Trong hội họp: Chấp hành đúng thời gian, tham gia đầy đủ, đúng thành phần quy định; nghiêm túc thực hiện các nội dung, chương trình; không làm việc riêng. Tham gia đóng góp ý kiến tích cực, có trách nhiệm; tôn trọng sự điều hành của chủ trì và ý kiến phát biểu của người khác.

2. Trong giao tiếp điện thoại công vụ: Phải xưng tên, giới thiệu nơi công tác; trao đổi ngắn gọn, tập trung vào nội dung chính của công việc; không ngắt điện thoại đột ngột; thái độ thân thiện, lịch sự; giọng nói vừa phải, đủ nghe để không ảnh hưởng tới mọi người xung quanh.

Điều 9. Ứng xử trên môi trường số và mạng xã hội

1. Tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và các quy định của Trường khi sử dụng Internet, hệ thống thông tin, nền tảng số và mạng xã hội.

2. Chia sẻ thông tin có nguồn rõ ràng, đáng tin cậy, chính xác, khách quan; khuyến khích lan tỏa thông tin tích cực, giá trị tốt đẹp, thành tựu và hình ảnh đẹp về đất nước, địa phương và Nhà trường.

3. Không đăng tải, bình luận, chia sẻ thông tin sai sự thật, chưa được kiểm chứng; nội dung xúc phạm danh dự, nhân phẩm, gây mất đoàn kết hoặc ảnh hưởng uy tín của Đảng, Nhà nước, cơ quan, tổ chức và cá nhân.

4. Không tự ý cung cấp, đăng tải, chia sẻ tài liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước, tài liệu nội bộ có quy định hạn chế tiếp cận, dữ liệu cá nhân, hình ảnh, âm thanh hoặc thông tin khác khi chưa có căn cứ pháp lý hoặc sự cho phép cần thiết.

5. Khi sử dụng công cụ số, trí tuệ nhân tạo (AI) và các hệ thống hỗ trợ công việc, học tập, nghiên cứu phải kiểm tra độ chính xác của thông tin, bảo vệ dữ liệu, tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và chịu trách nhiệm về sản phẩm cuối cùng. Không nhập lên công cụ AI công cộng tài liệu mật, tài liệu nội bộ hạn chế tiếp cận, dữ liệu cá nhân hoặc dữ liệu công việc chưa được phép cung cấp; không dùng AI để gian lận trong học tập, kiểm tra, thi, nghiên cứu; phải kiểm chứng nguồn, nội dung và chịu trách nhiệm cá nhân đối với sản phẩm cuối cùng.

Điều 10. Trang phục, tác phong

1. Lãnh đạo, giảng viên, viên chức, người lao động phải đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và học viên phải đeo thẻ khi đến trường học tập. Thẻ cán bộ và thẻ học viên được cấp theo mẫu quy định của trường.

2. Trang phục của lãnh đạo, giảng viên, viên chức, người lao động và học viên khi đến làm việc, học tập trong khu vực trường phải lịch sự, gọn gàng, sạch sẽ phù hợp với thuần phong mỹ tục và môi trường giáo dục, cụ thể:

a) Thường phục (là trang phục hằng ngày) của lãnh đạo, giảng viên, viên chức, người lao động và học viên khi làm việc, giảng dạy và học tập tại trường. Đối với nam: Quần âu; áo sơ mi, (nếu là áo phông phải có cổ); giày hoặc dép có quai hậu. Đối với nữ: Quần âu; áo sơ mi hoặc váy công sở dài đến gối hoặc quá gối; áo dài truyền thống; giày hoặc dép có quai hậu.

b) Lễ phục (là trang phục của lãnh đạo, giảng viên, viên chức, người lao động và học viên trong các dịp lễ, hội gồm: Lễ Khai giảng; Lễ bế giảng, trao bằng tốt nghiệp; ngày 20/11; Lễ kỷ niệm ngày thành lập Trường; Đại hội Chi bộ, Đảng bộ, Đoàn Thanh niên và các ngày lễ khác do Nhà trường tổ chức). Đối với nam: Comple hoặc quần, áo đồng phục hoặc quần âu tối màu, áo sơ mi trắng, áo đồng phục trường; thắt cà vạt, sơ vin; giày, dép có quai hậu. Đối với nữ: Áo dài truyền thống hoặc đồng phục trường; giày hoặc dép có quai hậu.

c) Trang phục khi lên lớp: Đối với nam: Áo sơ mi, quần âu; đi giày hoặc dép có quai hậu. Đối với nữ: Quần âu; áo sơ mi; váy công sở dài đến gối hoặc quá gối; áo dài truyền thống; giày hoặc dép có quai hậu.

d) Không sử dụng trang phục bó sát cơ thể; chất liệu trang phục quá mỏng; váy ngắn trên đầu gối; quần hoặc váy cạp trễ; quần mài rách, quần ngắn; dép lê; áo sát nách.

3. Không làm việc riêng trong giờ làm việc hoặc giờ học.

4. Không hút thuốc tại trường, trong phòng làm việc; không sử dụng đồ uống có cồn, nấu nướng trong giờ làm việc.

5. Không nghe nhạc, chơi điện tử và các thiết bị giải trí cá nhân trong giờ làm việc.

6. Nơi làm việc sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng; không trưng bày, lưu giữ, phát tán hình ảnh, nội dung văn hóa phẩm đồi trụy, tài liệu chống lại Đảng, Nhà nước.

Điều 11. Ứng xử với tài sản công và môi trường làm việc

Lãnh đạo, giảng viên, viên chức, người lao động và học viên có trách nhiệm:

1. Bảo quản, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị được giao; kịp thời báo cáo khi phát hiện hư hỏng, mất an toàn hoặc nguy cơ gây lãng phí.

2. Giữ gìn phòng làm việc, phòng học, thư viện, hội trường, ký túc xá, nhà để xe, khu thể thao và khuôn viên xanh, sạch, đẹp; đỗ xe, đổ rác đúng nơi quy định; thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy, an toàn và an ninh trật tự.

3. Không tự ý di chuyển, sử dụng tài sản, thiết bị, tài liệu, không gian làm việc của Trường trái quy định; không sử dụng cơ sở vật chất công vào mục đích cá nhân không phù hợp.

Điều 12. Những hành vi không được thực hiện

1. Phát ngôn, viết, đăng tải hoặc thực hiện hành vi trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của Nhà trường.

2. Thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, gây phiền hà; lợi dụng vị trí công tác, quan hệ công tác, hoạt động giảng dạy, học tập để vụ lợi.

3. Xúc phạm danh dự, nhân phẩm; phân biệt đối xử; gây mất đoàn kết; sử dụng ngôn ngữ, thái độ thiếu chuẩn mực trong giao tiếp trực tiếp hoặc trên môi trường số.

4. Gian lận trong học tập, nghiên cứu; vi phạm chuẩn mực học thuật; làm lộ, mất hoặc sử dụng trái phép thông tin, tài liệu, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Nhà trường; sử dụng trí tuệ nhân tạo, công cụ số hoặc người khác để thực hiện hành vi gian lận

học tập, kiểm tra, thi, viết thu hoạch, khóa luận, nghiên cứu khoa học; làm giả hoặc làm sai lệch sản phẩm học thuật.

5. Vi phạm kỷ luật, kỷ cương, nội quy, quy chế; sử dụng tài sản công lãng phí; có hành vi làm ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường, uy tín và hình ảnh của Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 13. Trách nhiệm của Tập thể lãnh đạo trường

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Quy định; định kỳ xem xét kết quả thực hiện gắn với xây dựng văn hóa Trường Đảng, kỷ luật, kỷ cương và các tiêu chí xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn.

2. Chỉ đạo các khoa, phòng, tổ chức đoàn thể và cá nhân thực hiện nghiêm Quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh những hành vi chưa phù hợp; biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt và xem xét trách nhiệm đối với các trường hợp vi phạm theo quy định.

3. Chỉ đạo việc lồng ghép thực hiện quy định văn hóa của Trường Chính trị tỉnh với công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức, người lao động hằng quý và hằng năm; xây dựng môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết, trách nhiệm, chuyên nghiệp, văn minh.

Điều 14. Trách nhiệm của các khoa, phòng và tổ chức, đoàn thể

1. Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu là đầu mối tham mưu Ban Giám hiệu hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định; tổng hợp tình hình, tham mưu cho Tập thể lãnh đạo trường biểu dương, khen thưởng; nhắc nhở, chấn chỉnh và tham mưu xử lý các vi phạm theo thẩm quyền, quy định hiện hành.

2. Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học chủ trì phổ biến Quy định đến học viên; phối hợp với chủ nhiệm lớp, các khoa chuyên môn theo dõi việc thực hiện, tổng hợp thông tin, phối hợp đánh giá việc chấp hành và kết quả rèn luyện của học viên theo quy chế đào tạo, bồi dưỡng và quy định hiện hành.

3. Các khoa chuyên môn, các tổ chức, đoàn thể quán triệt Quy định đến giảng viên, viên chức, người lao động và đoàn viên, hội viên thực hiện; phát huy trách nhiệm nêu gương và kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh.

4. Trưởng các khoa, phòng chịu trách nhiệm tổ chức, đánh giá kết quả thực hiện trong đơn vị; thường xuyên, đôn đốc, kiểm tra, chấn chỉnh các biểu hiện chưa phù hợp.

Điều 15. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tập thể, cá nhân thực hiện tốt Quy định, có cách làm hiệu quả trong xây dựng văn hóa Trường Đảng được xem xét biểu dương, khen thưởng theo quy định.

2. Tập thể, cá nhân vi phạm Quy định này, trước hết được nhắc nhở, chấn chỉnh theo tính chất vụ việc; chỉ áp dụng hình thức kỷ luật, xử lý trách nhiệm khi hành vi đồng thời thuộc trường hợp bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật, quy chế viên chức/người lao động hoặc quy chế đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Quy định này được phổ biến đến toàn thể viên chức, người lao động và học viên của Trường để thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung mới, các khoa, phòng, tổ chức, cá nhân phản ánh về phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu để tổng hợp, báo cáo Tập thể lãnh đạo trường xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Trường hợp nội dung của Quy định này không còn phù hợp hoặc có quy định mới của cấp có thẩm quyền khác với Quy định này thì thực hiện theo văn bản của cấp có thẩm quyền và kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy định.

Quy định này có hiệu lực từ ngày 01/10/2026 và thay thế Quy định về ứng xử văn hoá của Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang (ban hành kèm theo Quyết định số 117-QĐ/TCT, ngày 25/5/2022 của Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang và Quy định số 01-QĐ/TCT, ngày 19/11/2019 của Trường Chính trị tỉnh Hà Giang.

Nơi nhận:

- Học viện CTQG Hồ Chí Minh (Báo cáo);
- Vụ Các trường Chính trị;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Hiệu trưởng; các Phó Hiệu trưởng;
- Các khoa, phòng, đoàn thể;
- Giảng viên, viên chức, người lao động

TCT;

- Các lớp đào tạo, bồi dưỡng;
- Website TCT;
- Lưu VT, HSTCT chuẩn 2.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Sỹ Hùng